

Số: 430/BC-UBND

Cát Tiên, ngày 26 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

**Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của
Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục**

Thực hiện Văn bản số 3025/BGDĐT-TCCB ngày 19/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Văn bản số 5109/UBND-VX1 ngày 21/6/2024 UBND tỉnh Lâm Đồng và Văn bản số 1045/SGDĐT-TCHC ngày 04/7/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ. UBND huyện Cát Tiên báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

I. Khái quát chung

Huyện Cát Tiên có 32 đơn vị trường học công lập (Mầm non: 10 trường; Tiểu học: 10 trường; Trung học cơ sở: 08 trường, Tiểu học và Trung học cơ sở: 01 trường; Trung học phổ thông: 03) và 01 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên. Tổng số học sinh 9270/357 lớp (MN: 1767 HS/82 nhóm, lớp, TH: 3610 HS/145 lớp, THCS: 2514 HS/90 lớp, THPT: 1317/37 lớp, Trung tâm GDNN-GDTX: 62 HS/3 lớp). Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (CBQL, GV, NV) tại các đơn vị trường học và Trung tâm GDNN-GDTX: 847 người (MN: 205, TH: 276, THCS: 252, THPT: 104, Trung tâm GDNN-GDTX: 10); trong đó tổng số giáo viên là 661 người (MN: 159, TH: 220, THCS: 201, THPT: 76, Trung tâm GDNN-GDTX: 05).

Tổng số Trung tâm học tập cộng đồng: 9 đơn vị, số cán bộ quản lý Trung tâm học tập cộng đồng là 18 người, số giáo viên: 0 người. Số lượng học viên theo Chương trình GDTX cấp THPT là 62 người/3 lớp. Số học viên đang theo học lớp xóa mù chữ 37 người/3 lớp.

II. Tình hình thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của địa phương theo Nghị định số 127/2018/NĐ-CP

1. Kết quả thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục được phân cấp theo quy định. Cụ thể:

a) Đối với ủy ban nhân dân huyện

Trên cơ sở các nội dung về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục được phân cấp tại Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục, Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai đầy đủ, hiệu quả các nội dung của nghị định, ban hành kịp thời các kế hoạch triển khai thực hiện¹.

¹ Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 19/4/2019 về việc triển khai thực hiện mục tiêu phát triển bền vững lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện Cát Tiên đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 19/4/2019 về việc thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025” trên địa bàn huyện Cát Tiên; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 19/4/2019 về việc triển khai thực hiện Đề án dạy và học ngoại

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Cát Tiên lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020-2025; Chương trình hành động số 03-CTr/HU ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Huyện ủy về việc thực hiện Nghị Quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Cát Tiên lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020-2025; UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2021 về việc phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh huyện Cát Tiên, giai đoạn 2021-2025; Đề án số 104/ĐA-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2021 về việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn huyện Cát Tiên giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 12/7/2021 kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện Đề án số 104/ĐA-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2021 của UBND huyện Cát Tiên về việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn huyện Cát Tiên giai đoạn 2021-2025, UBND huyện đã rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị trường học mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn phù hợp với quy hoạch mạng lưới trường lớp và đề án đã được phê duyệt, đến nay toàn huyện có 32 trường học công lập được phân bố đều trên địa bàn các xã, thị trấn đảm bảo nhu cầu học tập của con em địa phương (Mầm non: 10; Tiểu học: 10; Trung học cơ sở: 08, Trường TH-THCS: 01 và Trung học phổ thông: 03).

Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới của giáo dục và đào tạo được UBND huyện quan tâm triển khai thực hiện, hằng năm đảm bảo giao đủ biên chế đối với cơ quan Phòng Giáo dục và Đào tạo và giao đủ chỉ tiêu biên chế viên chức đối với các trường MN, TH, THCS đảm bảo số lượng viên chức phục vụ tốt cho nhu cầu dạy và học của các đơn vị trường học tại địa phương.

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 05/8/2020 của UBND huyện về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng GDĐT huyện Cát Tiên; chỉ đạo Ngành thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định và chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện về nhiệm vụ được giao.

Hằng năm, UBND huyện đã chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng trường chuẩn quốc gia và xây dựng xã hội học tập. Đến nay huyện đạt chuẩn đạt chuẩn phổ cập cho trẻ em 5 tuổi, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2, xóa mù chữ mức độ 2; công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia được quan tâm thực hiện, UBND huyện đã tăng cường đầu tư về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo hướng đạt chuẩn, đến nay tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 93,75% (30/32 trường), trong đó số trường đạt chuẩn mức độ 2 là 5/30 trường, tỷ lệ 16,66%.

ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn huyện Cát Tiên giai đoạn 2018-2025; Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 20/6/2019 kế hoạch phát triển giáo dục mầm non huyện Cát Tiên giai đoạn 2019-2025; Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 4/7/2019 kế hoạch triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện Cát Tiên và một số văn bản khác...

Việc sử dụng, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện chính sách đối với đội ngũ công chức, viên chức và người lao động tại các đơn vị trường học trên địa bàn huyện được thực hiện đảm bảo; UBND huyện đã chỉ đạo Ngành Giáo dục thường xuyên cập nhật thông tin về đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục thuộc phạm vi quản lý vào cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục, cơ sở dữ liệu ngành.

UBND huyện ưu tiên bố trí, thực hiện đảm bảo các điều kiện về tài chính, cơ sở vật chất và quỹ đất theo kế hoạch phát triển giáo dục tại địa phương; chỉ đạo các trường thực hiện xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực để phát triển giáo dục; bảo đảm quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình về thực hiện nhiệm vụ và chất lượng giáo dục đối với đơn vị trường học. Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo tăng cường công tác kiểm tra đối với các đơn vị trường học, thực hiện công tác thống kê, thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất đảm bảo đúng quy định.

b) Đối với Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện

Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị trường học trên địa bàn huyện, từ năm 2018 đến nay Chủ tịch Ủy ban nhân dân đã ban hành quyết định sáp nhập đối với 05 đơn vị trường học (MN: 01, TH: 03, THCS: 01).

Thực hiện bố trí số lượng người làm việc tại các đơn vị trường học đảm bảo về số lượng, cơ cấu; thực hiện việc công nhận chủ tịch hội đồng trường, bổ nhiệm, điều động, chuyển đổi vị trí công tác, khen thưởng, kỷ luật đối với Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng các đơn vị trường học đảm bảo đúng quy định. Từ 2018 đến nay đã thực hiện điều động 39 người, bổ nhiệm 15 người. UBND huyện đã giao Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu xây dựng kế hoạch tuyển dụng, công nhận kết quả tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị trường học, từ năm 2018 đến nay đã ban hành quyết định tuyển dụng viên chức đối với 19 người là giáo viên, nhân viên tại các đơn vị trường học. Việc thực hiện công tác điều động, bổ nhiệm, tuyển dụng đảm bảo đúng quy định

Quyết định và trình cấp trên khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong công tác giáo dục trên địa bàn theo từng năm học. Trong 5 năm qua đã khen thưởng cho 125 lượt tập thể, 927 lượt cá nhân và đề xuất cấp trên khen thưởng đối với 14 lượt tập thể và 53 lượt cá nhân, trong đó có 01 cá nhân được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen năm học 2018-2019.

Thực hiện tốt công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm về giáo dục đối với các đơn vị trường học thuộc phạm vi quản lý đảm bảo theo quy định của pháp luật.

c) Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

Tham mưu UBND huyện xây dựng kế hoạch, đề án về phát triển giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Triển khai thực hiện các Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Giáo dục và Đào tạo theo Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 05/8/2020 của UBND huyện về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ

cấu tổ chức của Phòng GDĐT huyện Cát Tiên. Triển khai thực hiện sáp nhập trường học theo Đề án đã được UBND huyện phê duyệt. Tham mưu UBND huyện ban hành các quyết định thành lập hội đồng trường, công nhận, bổ nhiệm chủ tịch Hội đồng trường, bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng trường các đơn vị trường học khi có thay đổi về nhân sự.

Phối hợp với Phòng Nội vụ triển khai thực hiện công tác thi đua khen thưởng, trình cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các tập thể, cá nhân trong các đơn vị trường học đảm bảo khách quan, công bằng, công khai và đúng theo quy định. Hướng dẫn, thực hiện kiểm tra việc chấp hành quy chế chuyên môn nghiệp vụ; công tác bảo đảm chất lượng giáo dục; công tác tuyển sinh, kiểm tra, cấp văn bằng, chứng chỉ; công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, xây dựng trường chuẩn quốc gia và xây dựng xã hội học tập trên địa bàn.

Tham mưu đề xuất về số lượng người làm việc tại các đơn vị trường học từ cấp Mầm non đến THCS, trình UBND huyện xem xét, phê duyệt chỉ tiêu biên chế hằng năm. Hướng dẫn các trường học tổ chức thực hiện đảm bảo các chế độ, chính sách đối với viên chức và người lao động tại các đơn vị trường học.

Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt phương án phân bổ, giao dự toán ngân sách cho các đơn vị trường học; hướng dẫn, kiểm tra việc cấp, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác đối với các đơn vị trường học trên địa bàn huyện theo quy định.

Thực hiện kiểm tra, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo và xử lý vi phạm theo thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật. Thực hiện công tác thống kê, thông tin, báo cáo theo định kỳ và đột xuất theo quy định.

2. Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giáo dục của các đơn vị trường học trên địa bàn

Công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giáo dục của các đơn vị trường học trên địa bàn được triển khai thực hiện đảm bảo, UBND huyện đã chỉ đạo Ngành giáo dục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp liên quan đến quy định pháp luật về giáo dục, đặc biệt là các văn bản liên quan đến chế độ, chính sách của nhà giáo và học sinh.

Hằng năm, UBND huyện đã chỉ đạo ngành Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch kiểm tra chuyên đề, chuyên ngành đối với các đơn vị trường học, trong đó kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về giáo dục; chỉ đạo ngành thường xuyên theo dõi, kịp thời nắm tình hình tư tưởng, chính trị của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, tham mưu UBND huyện giải quyết kịp thời đúng quy định các kiến nghị, đơn thư đảm bảo tính chính xác, khách quan, đúng thẩm quyền, đúng pháp luật. Qua kiểm tra hằng năm cơ bản các đơn vị trường học chấp hành nghiêm túc các quy định pháp luật về nhà giáo.

3. Bảo đảm các điều kiện về đội ngũ nhà giáo, tài chính, cơ sở vật chất, thư viện và thiết bị dạy học của trường công lập thuộc phạm vi quản lý

Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới của giáo dục và đào tạo được triển khai thực hiện hiệu quả; thực hiện văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở GD-ĐT, UBND huyện đã ban hành đầy đủ các văn bản về lộ trình, nhu cầu nâng trình độ chuẩn được đào tạo của cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở để đảm bảo trình độ đào tạo theo quy định Luật Giáo dục 2019; chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Phòng Nội vụ thực hiện rà soát số lượng viên chức trong ngành chưa đạt chuẩn theo quy định Luật Giáo dục 2019; tổng hợp danh sách, chỉ đạo các đơn vị trường học có kế hoạch tham gia các lớp đào tạo, tạo điều kiện để giáo viên, viên chức chưa đạt chuẩn tham gia các lớp đào tạo để đảm bảo trình độ chuẩn theo quy định.

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các đơn vị trường học từ MN đến THPT: 837 người (MN: 205, TH: 276, THCS: 252, THPT: 104).

Trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tại các trường từ MN đến THPT: Tổng CBQL, GV: 717 người, trình độ Thạc sĩ: 14 người; Đại học: 627 người; Cao đẳng: 62 người; Trung cấp: 14 người; số đạt chuẩn 660/730 người, tỷ lệ 92,05%; số chưa đạt chuẩn 57/717 người, tỷ lệ 7,9% (trong 57 người chưa đạt chuẩn có 44 người không thuộc diện phải đào tạo do quá tuổi, có 8 người đang theo học lớp đào tạo nâng chuẩn và có 5 người đã đăng ký tham gia đào tạo đang chờ mở lớp để theo học).² Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục cơ bản được đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ và trình độ lý luận chính trị, có phẩm chất đạo đức tốt đáp ứng tốt nhu cầu nhiệm vụ phát triển giáo dục của địa phương.

Hàng năm, UBND huyện đã thực hiện ưu tiên bố trí ngân sách cho sự nghiệp giáo dục để thực hiện việc sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng dạy học cho các đơn vị trường học trên địa bàn huyện; ưu tiên cho những trường trong lộ trình xây dựng trường học đạt chuẩn, duy trì chuẩn và nâng chuẩn mức độ 2, đến nay các đơn vị trường học cơ bản đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học đáp ứng tốt cho nhu cầu dạy và học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

4. Phát triển các loại hình nhà trường, thực hiện xã hội hóa giáo dục; bảo đảm đáp ứng yêu cầu mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục tại địa phương

Huyện Cát Tiên có 32/32 đơn vị trường học công lập từ cấp MN đến THPT, không có đơn vị trường tư thục. Công tác xã hội hóa giáo dục được triển khai thực hiện có hiệu quả, trong những năm qua các đơn vị trường học đã huy động xã hội hóa

² Bậc Mầm non: 179 người (Thạc sĩ: 01; ĐH: 153; CĐ: 19; TC: 6). Số đạt chuẩn 173/179 người, tỷ lệ 96,6%, số chưa đạt chuẩn 6/179 người, tỷ lệ 3,3%. Trong đó có 4/6 người không thuộc diện phải đào tạo; có 02/6 người đang tham gia đào tạo. Bậc Tiểu học: 238 người (Thạc sĩ: 01; ĐH: 197; CĐ: 32; TC: 8). Số đạt chuẩn 198/238 người, tỷ lệ 83,2%; số chưa đạt chuẩn 40/238 người, tỷ lệ 16,8%. Trong đó có 36/40 người không thuộc diện phải đào tạo do quá tuổi. Số đang theo học nâng chuẩn là 4/40 người. Bậc THCS: 216 người (Thạc sĩ: 02; ĐH: 203; CĐ: 11; TC: 0). Số đạt chuẩn 205/216 người, tỷ lệ 94,91%, số chưa đạt chuẩn 11/216 người, tỷ lệ 5,09%. Trong đó có 4/11 người không thuộc diện phải đào tạo do quá tuổi. 2/11 người đang theo học; Có 5/11 người đã đăng ký tham gia đào tạo. Bậc THPT: 84 người (Thạc sĩ: 10, Đại học: 74). Số đạt chuẩn 84/84 người, tỷ lệ 100%, trong đó trên chuẩn 10/84 người, tỷ lệ 11,90%. Số đội ngũ viên chức thuộc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên: 09 người (Đại học: 09). Số đạt chuẩn 9/9 người, tỷ lệ 100 %.

từ cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp để thực hiện việc sửa chữa, cải tạo cảnh quan sư phạm trường học góp phần xây dựng môi trường sư phạm xanh – sạch – đẹp, an toàn.

Công tác nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục ở các cấp học được triển khai thực hiện và có nhiều chuyển biến rõ nét, cụ thể:

- Giáo dục mầm non:

Toàn huyện có 10 trường mầm non, 82 nhóm, lớp (trong đó có 02 nhóm trẻ tư thực/34 cháu); tỷ lệ huy động trẻ đến trường đạt tỷ lệ 64,09% (1767/2757 trẻ). Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ tiếp tục được duy trì ổn định; có 10/10 trường tổ chức bán trú đạt tỷ lệ 100%, số trẻ được ăn bán trú 1767/82 nhóm, lớp, đạt tỷ lệ 100%, có 100% trẻ 5 tuổi được học 2 buổi/ngày. Ngành thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục mầm non lấy trẻ làm trung tâm, chỉ đạo các trường xây dựng môi trường trong lớp, ngoài trời tạo cơ hội cho trẻ khám phá, trải nghiệm tăng khả năng sáng tạo, tư duy cho trẻ; trường học thực hiện tốt công tác phối hợp với gia đình để chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; thực hiện tốt công tác huy động trẻ ra lớp, duy trì sĩ số; triển khai tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non; tiếp tục thực hiện tốt công tác duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Duy trì 10/10 trường đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 100%; có 02 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 (MN Đồng Nai, MN Phù Mỹ).

- Giáo dục tiểu học:

Các trường tiểu học chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức, giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; điều chỉnh nội dung và yêu cầu các môn học và các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh, thời gian thực tế và điều kiện dạy học của địa phương trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh. Tăng cường các hoạt động đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tổ chức các chuyên đề cấp huyện; triển khai kế hoạch ngoài giờ lên lớp, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Tổ chức các hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn theo đúng kế hoạch; thực hiện các yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, điều chỉnh tài liệu hướng dẫn dạy học; chất lượng giáo dục học sinh tiếp tục được duy trì và chuyển biến. Duy trì tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%. Duy trì 10/10 trường đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 100%; có 02 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 (TH Phù Mỹ, TH Phước Cát).

- Giáo dục trung học:

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ từng năm học đối với cấp THCS; triển khai thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ GD-ĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở

và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông. Triển khai thực hiện Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

Kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm được duy trì ổn định, tỷ lệ học sinh cấp THCS có học lực giỏi duy trì từ 19,09% đến 24%, khá từ 42,11 đến 49,29%. Hạnh kiểm tốt từ 91,46% đến 95,03%, hạnh kiểm khá từ 4,6% đến 8,26%. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đạt 100% (563 HS/563 HS). Có 8/8 trường THCS đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 100%; có 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 (THCS Đồng Nai).

Các đơn vị trường THPT trên địa bàn huyện tiếp tục thực hiện đổi mới, nâng cao công tác quản lý chỉ đạo, thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ, tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trường học, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học, chất lượng giáo dục tiếp tục được giữ vững. Kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm được duy trì ổn định, học sinh có học lực giỏi hàng năm đạt từ 11,06% đến 22,72% khá đạt từ 46,04% đến 65,90%. Tỷ lệ tốt nghiệp THPT trung bình hàng năm đạt trên 99%. Có 2/3 trường THPT đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 66,66%.

- Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên:

Thực hiện đổi mới phương pháp quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên đã chiêu sinh được các lớp hệ giáo dục thường xuyên, từ năm 2020 đến nay đã chiêu sinh được 9 lớp hệ giáo dục thường xuyên với 163 học sinh; phối hợp với các trường Cao đẳng, Trung cấp trong và ngoài tỉnh mở các lớp đào tạo nghề phổ thông ngắn hạn, trung hạn nhằm đáp ứng nhu cầu việc làm, nhu cầu học tập thường xuyên, học tập suốt đời của người dân trên địa bàn.

5. Công tác xây dựng kế hoạch, chương trình phát triển giáo dục đào tạo của địa phương

Thực hiện kế hoạch, chương trình của UBND tỉnh về phát triển giáo dục và đào tạo; trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đảng bộ và điều kiện thực tiễn tại địa phương, UBND huyện đã ban hành đầy đủ, kịp thời các kế hoạch, đề án triển khai thực hiện nhiệm vụ về phát triển giáo dục như: Đề án số 104/ĐA-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2021 về việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn huyện Cát Tiên giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 12/7/2021 về xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 03/6/2016 về việc thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trên địa bàn huyện Cát Tiên giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 17/8/2020 về lộ trình, nhu cầu nâng trình độ chuẩn được đào tạo của cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở để đảm bảo trình độ đào tạo theo quy định Luật Giáo dục 2019; Kế hoạch số 88/KH-UBND

ngày 09/10/2020 về sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo để bố trí, sắp xếp đảm bảo đúng quy định; Đề án số 74-ĐA-UBND ngày 28/4/2021 về việc phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030...

Việc triển khai, tổ chức thực hiện các kế hoạch, chương trình, các chỉ tiêu về phát triển giáo dục đào tạo tại địa phương được thực hiện đảm bảo qua đó góp phần chung vào kết quả phát triển kinh tế - xã hội hằng năm.

6. Công tác ban hành chính sách học phí, các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, ban hành định mức kinh tế kỹ thuật khối mầm non, phổ thông

Hằng năm, trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Giáo dục, các Nghị quyết của hội đồng nhân dân tỉnh về các chính sách như quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục, các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, UBND huyện chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai đến các đơn vị trường học thực hiện nghiêm túc đảm bảo đúng quy định.

7. Thực hiện chủ trương rà soát, sắp xếp các đơn vị trường học thuộc phạm vi quản lý của địa phương

Thực hiện đề án sáp nhập trường theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; trong 05 năm qua đã thực hiện sáp nhập đối với 05 đơn vị trường học³.

Đến nay toàn huyện còn 32 trường, giảm 05 trường, giảm 35 lớp so với năm 2018. Công tác rà soát, sắp xếp lại các đơn vị trường học được thực hiện có hiệu quả, qua đó góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị trường học địa bàn huyện.

8. Thực hiện chính sách cho học sinh cử tuyển, triển khai thực hiện Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm

Hằng năm, UBND huyện đã phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan đơn vị liên quan trong việc rà soát thực trạng thừa, thiếu giáo viên, nhu cầu tuyển dụng giáo viên tại địa phương. Thực hiện việc tuyển dụng viên chức đảm bảo số lượng người làm việc trong các đơn vị trường học trên địa bàn. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc thu hồi tiền kinh phí bồi hoàn đối với sinh viên sư phạm có hộ khẩu thường trú tại địa phương, phối hợp trong việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị định số 116/2020/NĐ-CP.

³ Năm 2021 thực hiện sáp nhập trường MN Mỹ Lâm và trường MN Nam Ninh thành trường MN Nam Ninh; sáp nhập TH Mỹ Lâm và trường TH Nam Ninh thành trường TH Nam Ninh; sáp nhập trường TH Tư Nghĩa và trường TH Quảng Ngãi thành trường TH Quảng Ngãi. Năm 2022, sáp nhập Trường TH Lê Hồng Phong và trường TH Võ Thị Sáu thành trường Tiểu học Lê Hồng Phong). Năm 2023, sáp nhập trường THCS Trường THCS Đồng Nai và Trường THCS Phù Mỹ thành trường THCS Đồng Nai. Năm 2024 đang thực hiện quy trình sáp nhập thêm đối với 02 trường TH Kim Đồng và TH Phước Cát thành trường TH Phước Cát (dự kiến hoàn thành trong tháng 7/2024).

9. Phân bổ ngân sách nhà nước cho phát triển giáo dục địa phương, đặc biệt là các chế độ chính sách cho nhà giáo và học sinh, sinh viên.

Việc phân bổ ngân sách sự nghiệp giáo dục thực hiện theo quy định tại Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công, Thông tư của Bộ Tài chính về hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách hàng năm, Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 04/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách chi thường xuyên ở địa phương giai đoạn 2022-2025. Trong những năm qua, lĩnh vực giáo dục đào tạo được ưu tiên nguồn lực lớn từ ngân sách nhà nước để đầu tư xây dựng trường lớp, mua sắm nâng cấp trang thiết bị dạy và học. Bên cạnh đó, thực hiện nhiều chính sách hỗ trợ khác như thực hiện miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí cho học sinh; kinh phí hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non; kinh phí hỗ trợ phát triển giáo dục đối với con em đồng bào dân tộc thiểu số...

Việc thực hiện chế độ chính sách tiền lương, phụ cấp của CBQL, giáo viên các trường đảm bảo kịp thời và đầy đủ, đúng quy định; đối với đội ngũ giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi, giáo viên có hoàn cảnh khó khăn, công tác xa nhà UBND huyện đã chỉ đạo ngành giáo dục kịp thời xem xét hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý yên tâm công tác.

10. Thực hiện chủ trương, chính sách của Nhà nước và chính sách của địa phương để bảo đảm quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình về thực hiện nhiệm vụ và chất lượng giáo dục của các đơn vị trường học thuộc phạm vi quản lý

Thực hiện giao quyền tự chủ, chủ động cho các đơn vị trường học trong quản lý tài chính, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; chỉ đạo các trường thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ trong trường học gắn với trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị. Chỉ đạo các đơn vị trường học thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Chỉ đạo thực hiện tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

11. Chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển giáo dục tại địa phương

Việc thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển giáo dục được UBND huyện triển khai đảm bảo đúng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương; thực hiện và hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch được UBND tỉnh giao hằng năm, trong những năm qua tình hình giáo dục địa phương đã có nhiều chuyển biến rõ nét, chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục toàn diện được nâng lên.

12. Đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục

a) Kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Kết quả đạt được:

Công tác tổ chức, học tập quán triệt, xây dựng kế hoạch, đề án được triển khai thực hiện đảm bảo. Việc thực hiện các nội dung quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của địa phương theo Nghị định số 127/2018/NĐ-CP được UBND huyện chỉ đạo thực hiện đảm bảo. Công tác rà soát, sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục được thực hiện hiệu quả; công tác xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục được quan tâm thực hiện, về số lượng đội ngũ nhà giáo, trình độ chuyên môn cơ bản đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới của giáo dục và đào tạo.

Ban hành đầy đủ, kịp thời các kế hoạch về phát triển giáo dục ở các cấp học; công tác phát triển đội ngũ nhà giáo được quan tâm thực hiện, đến nay đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý tại các đơn vị trường học đủ về số lượng, đảm bảo về cơ cấu; tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn, trên chuẩn dần được nâng lên; công tác phát triển Đảng trong trường học được chú trọng thực hiện hiệu quả. Công tác rà soát, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển viên chức được thực hiện đúng quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ viên chức yên tâm công tác. Việc thực hiện các chính sách của nhà nước đối với giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

- Tồn tại, hạn chế:

Công tác quản lý, chỉ đạo có đôi lúc còn chưa sâu sát. Công tác đào tạo nâng chuẩn được triển khai thực hiện tuy nhiên còn chậm so với yêu cầu. Một số ít giáo viên, cán bộ quản lý chưa thực sự gương mẫu trong đạo đức, lối sống, còn tình trạng nhà giáo và cán bộ quản lý vi phạm phải xử lý kỷ luật như: vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm chính sách dân số...

- Nguyên nhân:

Công tác kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên. Một số cán bộ quản lý, giáo viên đã đăng ký các lớp đào tạo nhưng một số trường chưa mở được các lớp đào tạo do học viên ít. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý có đôi lúc chưa kịp thời, chưa thường xuyên.

b) Đánh giá việc thực hiện chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông tư thực hoạt động không vì lợi nhuận theo quy định tại Chương III Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.

Việc thực hiện chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông tư thực hoạt động không vì lợi nhuận rất khó để thực hiện, vì huyện Cát Tiên là địa bàn vùng xa của tỉnh, điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, việc huy động các nguồn vốn xã hội hóa để thực hiện chuyển đổi từ công lập sang tư thực còn nhiều hạn chế.

III. Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục của địa phương

1. Về việc thực hiện chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước về giáo dục; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các cơ sở giáo dục, đào tạo

a) Đối với địa phương

Rà soát, đánh giá lại đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý để sắp xếp, bố trí thực hiện tinh giản biên chế, đảm bảo yêu cầu đủ số lượng, đồng bộ cơ cấu, chuẩn về trình độ. Bố trí đủ các nguồn lực và điều kiện cần thiết khác để các cơ quan, tổ chức sau khi được sắp xếp, kiện toàn có đủ điều kiện thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức ngành giáo dục nhằm đáp ứng yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ, nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới, nhất là việc tăng cường trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục - đào tạo đáp ứng yêu cầu phát triển cả về quy mô, chất lượng và cơ cấu; nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất, đạo đức, năng lực chuyên môn cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; đảm bảo tiêu chuẩn chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản trị nhà trường cho đội ngũ quản lý cơ sở giáo dục; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên ngoại ngữ đủ số lượng, đảm bảo chất lượng.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời đúng đối tượng các chế độ chính sách ưu đãi đối với nhà giáo và CBQL giáo dục. Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, tạo điều kiện để CBQL – GV phát huy năng lực, đổi mới phương pháp Dạy – Học, nâng cao trình độ chuyên môn.

b) Đối với các đơn vị trường học

Thực hiện nghiêm các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của ngành về công tác chuyên môn, phong trào thi đua, đẩy mạnh thực hiện phân cấp, tự chủ, đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền; tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình của đơn vị.

Nâng cao tính chủ động tự quyết, tự chịu trách nhiệm trong việc triển khai nội dung, chương trình, kế hoạch giảng dạy, đánh giá chất lượng trên cơ sở căn cứ khung nội dung, chương trình, kế hoạch chung.

Chú trọng việc nâng cao chất lượng giáo dục, đổi mới quản trị nhà trường theo hướng tinh gọn, tự chủ, minh bạch; tăng cường thực hiện dân chủ cơ sở, phát huy vai trò và tiếng nói của đội ngũ nhà giáo trong các nhà trường.

Phát huy vai trò của hội đồng trường; tăng cường quản lý hiệu quả về kế hoạch giáo dục, tài chính, tài sản, đội ngũ, hoạt động chuyên môn; chủ động khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có chất lượng định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh; thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo; tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận định hướng đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT; thực hiện nghiêm túc kỷ cương, nền nếp, chương trình, nội dung theo từng năm học.

Tổ chức các hoạt động giáo dục bảo đảm chất lượng theo chương trình giáo dục phổ thông các cấp học, hiệu trưởng các nhà trường có trách nhiệm xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên; động viên và tạo điều kiện cho giáo viên và nhân viên tham gia các hoạt động đổi mới giáo dục. Khuyến khích, động viên giáo viên tự chịu trách nhiệm về quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và chất lượng, hiệu quả giáo dục từng học sinh của lớp mình phụ trách. Tính chủ động và linh hoạt trong việc chỉ đạo, tổ chức triển khai các hoạt động giáo dục trong phạm vi trường học sẽ được nâng cao về chất lượng.

2. Về việc xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo và trách nhiệm quản lý theo ngành, lãnh thổ của địa phương. Phân định công tác quản lý nhà nước với quản trị của cơ sở giáo dục, đào tạo

a) Đối với địa phương

Quán triệt đầy đủ, sâu sắc và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đúng quan điểm coi giáo dục và đào tạo là “quốc sách hàng đầu”, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân; đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển, được ưu tiên đi trước trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách về giáo dục và đào tạo phù hợp với thực tiễn của địa phương. Đồng thời đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước về giáo dục; tăng cường vai trò của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục được phân cấp theo quy định từ Điều 6 đến Điều 13 của Nghị định.

Nâng cao trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về Giáo dục và Đào tạo nhất là đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của Nghị định; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm những vi phạm liên quan đến trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo.

b) Đối với các đơn vị trường học

Tiếp tục thực hiện đầy đủ nội dung quy định về điều lệ trường đối với từng cấp học, thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 về Điều lệ trường tiểu học, thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 về ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 quy định về Điều lệ trường mầm non.

Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị; có kế hoạch cử viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo,

cán bộ quản lý giáo dục - đào tạo đáp ứng yêu cầu phát triển cả về quy mô, chất lượng và cơ cấu; nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất, đạo đức, năng lực chuyên môn cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; đảm bảo tiêu chuẩn chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản trị nhà trường cho đội ngũ quản lý cơ sở giáo dục; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên ngoại ngữ đủ số lượng, đảm bảo chất lượng.

3. Về việc xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục để nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục

Các nội dung quy định tại Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục được UBND huyện thực hiện đảm bảo và phù hợp với tình hình giáo dục của địa phương, UBND huyện không đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ nghị định.

Trên đây là báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục. UBND huyện Cát Tiên trân trọng báo cáo./

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- CVP, PCVP, CV;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, GDDT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Cao Trí